

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2025/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2025 (số 140/2025/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế cũ), về việc: “ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh ngày 25/5/1990; Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh (thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang cũ).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 21/02/1986; ; Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh (thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang cũ).

Căn cứ vào các điều 35, 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 23/6/2017. Giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Linh N, sinh ngày 05/9/2008 và cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 04/8/2019.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và ruộng canh tác chung: Chị [Trần Thị H](#) và anh [Nguyễn Văn T](#) không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Án phí: Chị [Trần Thị H](#) phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0002073 ngày 20/6/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang cũ); hoàn trả chị [Trần Thị Hằng S](#) tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Đồng Kỳ;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Toàn